TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:12/2022/QĐCNTTLH	*T, ngày 11 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 80, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T1 và anh Phạm Văn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố TH, thị trấn N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

+ Người bị kiện: Anh Phạm Văn H; địa chỉ: Khu 6, thị trấn NT, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn H thuân tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T1 trực tiếp nuôi con chung là Phạm Hồng A, sinh ngày 09/4/2020.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T1 và anh Phạm Văn H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- UBND thị trấn NT;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toản